



TRẦN THANH BÌNH (Chủ biên) – MAI KHẮC HÙNG
TRẦN MINH HƯỜNG – HÀ THỊ THANH NGÀ
LÂM HỒNG LÂM THUY – LÊ PHƯƠNG TRÍ

Vở bài tập

ĐẠO ĐỨC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TRẦN THANH BÌNH (Chủ biên) – MAI KHẮC HÙNG
TRẦN MINH HƯỜNG – HÀ THỊ THANH NGÀ – LÂM HỒNG LÂM THUYẾT – LÊ PHƯƠNG TRÍ

Vở bài tập

ĐẠO ĐỨC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng,
trích dẫn trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: VŨ TRỌNG THANH - PHAN THỊ BÍCH VÂN

Thiết kế sách: BÙI THỊ NGỌC LAN

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: NGỌC HÀ - THANH BÌNH - HOÀNG LINH

Sửa bản in: VŨ TRỌNG THANH - PHAN THỊ BÍCH VÂN

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

VỞ BÀI TẬP ĐẠO ĐỨC 1

Mã số: G2BH1G001M20

In bản, (QĐ) khổ 17 x 24 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 07-2020/CXBIPH/1-1783GD

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-19590-6

LỜI NÓI ĐẦU

Vở bài tập Đạo đức 1 là tài liệu bổ trợ cho sách giáo khoa *Đạo đức 1* nhằm giúp học sinh luyện tập, củng cố, mở rộng thêm kiến thức trong giờ học.

Để phát triển những trải nghiệm cá nhân cần thiết nhưng nhẹ nhàng, gần gũi, sinh động, không nặng nề về kiến thức, *Vở bài tập Đạo đức 1* chủ yếu gồm các dạng bài tập: xem hình để lựa chọn các phương án đúng/sai, nên/không nên, đồng tình/không đồng tình; giải các bài tập nối chữ – hình, điền khuyết, trắc nghiệm; xử lý tình huống....

Nội dung các bài tập trong *Vở bài tập Đạo đức 1* được thiết kế bám sát những mức độ yêu cầu cần đạt của chương trình dạy học *Đạo đức* lớp 1; chú trọng tăng cường khả năng nhận diện, khám phá và thực hành qua những nhiệm vụ gắn với thực tiễn đời sống, phù hợp với lứa tuổi và đặc điểm tâm lí, thể chất học sinh.

Hi vọng tài liệu này sẽ giúp việc dạy học môn *Đạo đức* đảm bảo được sự kết nối giữa giáo viên với phụ huynh, giữa kiến thức với quá trình hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các thầy, cô giáo và quý phụ huynh để *Vở bài tập Đạo đức 1* ngày càng hoàn thiện hơn.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời nói đầu	3
Bài 1. Mái ấm gia đình	5
Bài 2. Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ	8
Bài 3. Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau	11
Bài 4. Tự giác làm việc ở trường	14
Bài 5. Tự giác làm việc ở nhà	17
Bài 6. Không nói dối và biết nhận lỗi	20
Bài 7. Không tự ý lấy và sử dụng đồ dùng của người khác	23
Bài 8. Trả lại của rơi	26
Bài 9. Sinh hoạt nền nếp	28
Bài 10. Cùng thực hiện nội quy trường, lớp	31
Bài 11. Tự chăm sóc bản thân	33
Bài 12. Phòng, tránh đuối nước	35
Bài 13. Phòng, tránh tai nạn trong sinh hoạt.....	39
Bài 14. Phòng, tránh tai nạn giao thông	42

Bài 1

Mái ấm gia đình

1. Điền số vào chỗ trống:

Gia đình em có ... người.

2. Đánh dấu ✓ vào ô vuông (nếu có):

Gia đình em gồm:

Ông

Bà

Bố

Mẹ

Anh

Chị

Em trai

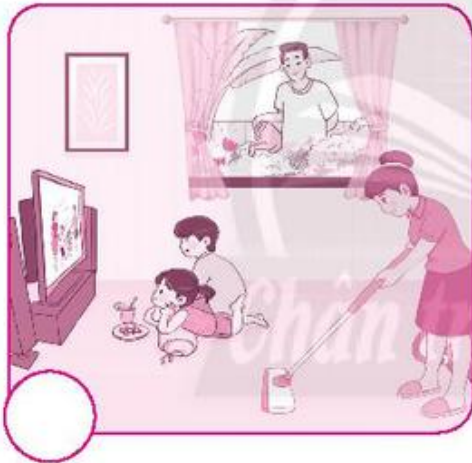
Em gái

3. Nói việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.

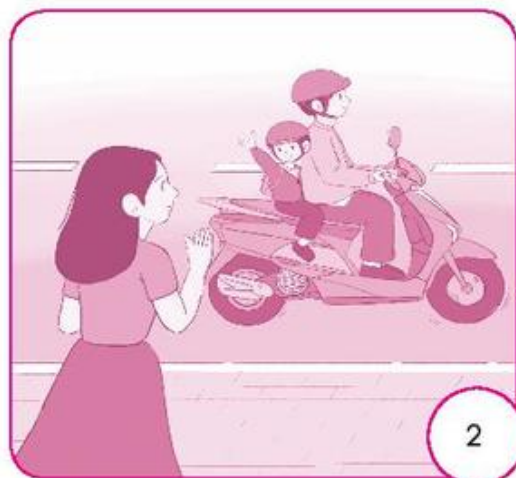




4. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc làm đúng; vẽ ☹️ vào ô ○ chỉ việc làm sai.



5. Kể chuyện theo tranh



6. Tô màu



Bài 2

Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ

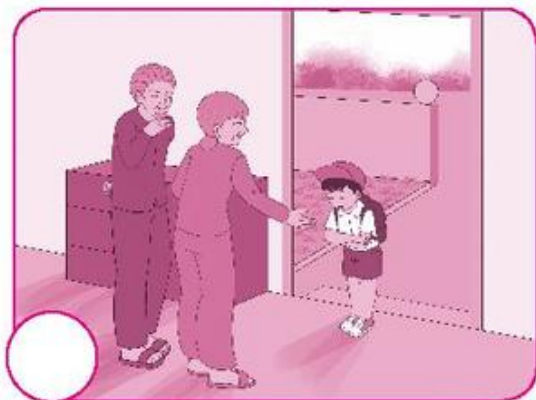
1. Nối việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.



😊 ☹️
Chân trời sáng tạo



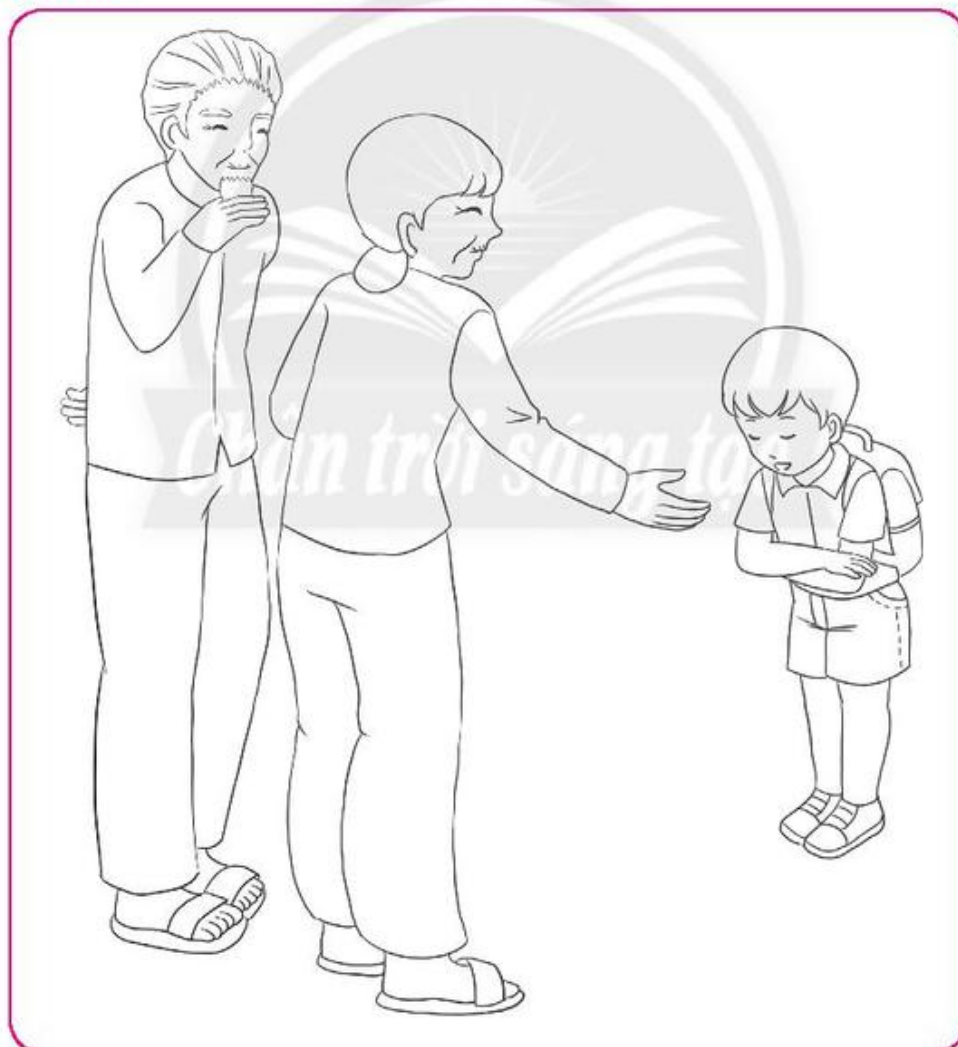
2. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc làm đúng; vẽ ☹️ vào ô ○ chỉ việc làm sai.



3. Kể chuyện theo tranh



4. Tô màu



Bài 3

Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau

1. Đánh dấu ✓ vào ô (nếu có):

Em có:

Anh

Chị

Em trai

Em gái

2. Điền số vào chỗ trống (nếu có):

Em có ... anh trai.

Em có ... chị gái.

Em có ... em trai.

Em có ... em gái.

3. Nói việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.





4. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc nên làm; vẽ ☹️ vào ô ○ chỉ việc không nên làm.



5. Kể chuyện theo tranh



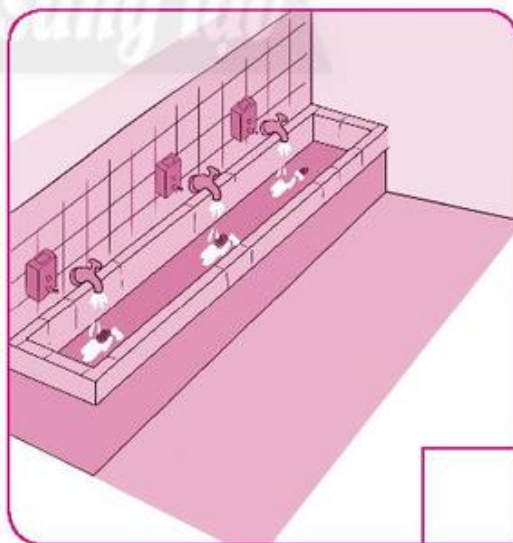
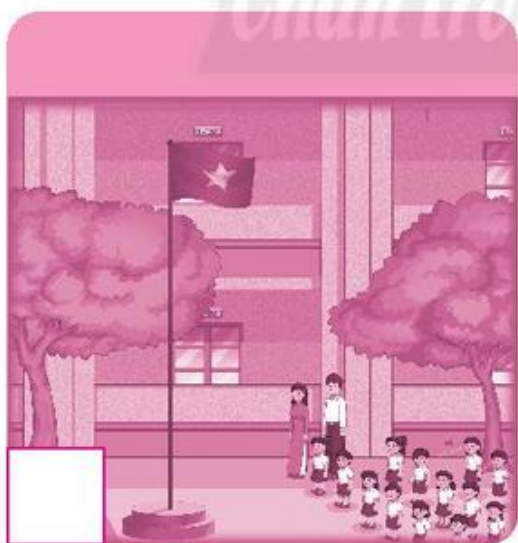
6. Tô màu



Bài 4

Tự giác làm việc ở trường

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ việc em đã tự giác làm khi ở trường.



2. Ghi Đ chỉ việc làm đúng, ghi S chỉ việc làm sai vào ô trống:

Khi tự giác làm việc ở trường:

	em được thầy cô, bạn bè quý mến.
	em sẽ cảm thấy mệt mỏi.
	em được thực hành, rèn luyện kỹ năng.
	em không có đủ thời gian để chơi với các bạn.
	em thể hiện được trách nhiệm của mình với trường và lớp.
	em làm cho bố mẹ vui và tự hào về em.

3. Nối việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.



4. Vẽ hoặc cắt dán một bức tranh về việc em đã tự giác làm ở trường.

5. Tô màu



Bài 5

Tự giác làm việc ở nhà

1. Đánh dấu ✓ vào câu trả lời phù hợp:

Ở nhà, em làm việc của mình như thế nào?

Tự làm việc của mình, không cần bố mẹ nhắc nhở.	<input type="checkbox"/>
Chỉ làm khi có bố mẹ nhắc nhở.	<input type="checkbox"/>
Chỉ làm khi em thích.	<input type="checkbox"/>
Không bao giờ làm.	<input type="checkbox"/>

2. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ những việc em đã tự giác làm được ở nhà.

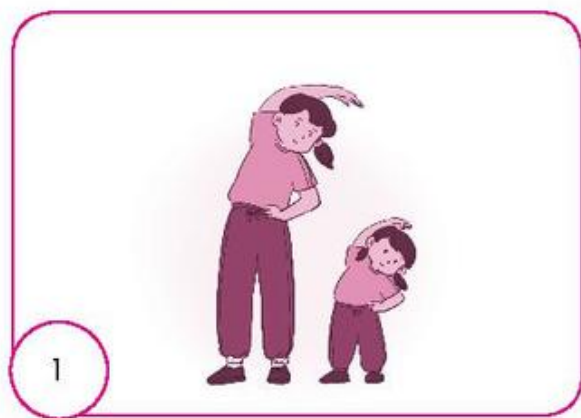


3. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc em đồng tình và ☹️ vào ô ○ chỉ việc em không đồng tình.



Chân trời sáng tạo

4. Kể chuyện theo tranh





5. Tô màu



Bài 6

Không nói dối và biết nhận lỗi

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ việc làm đúng.



2. Nối hình phù hợp với lời xin lỗi



Con xin lỗi bố ạ!



Cháu xin lỗi bà ạ!

3. Vẽ 😊 vào ô trống để chọn việc nên làm.

a.



Cho mình
xin lỗi nhé!



b.



Minh xin lỗi,
bạn có sao
không?



Có thể mà
cũng khóc!



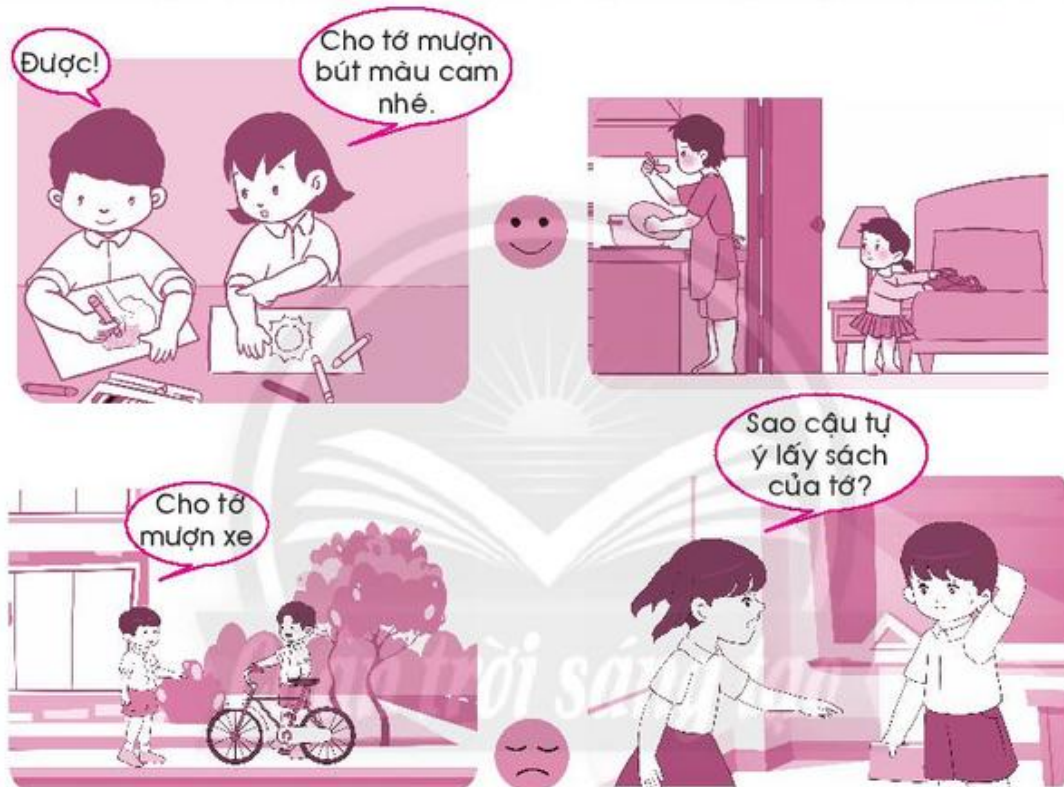
4. Tô màu



Bài 7

Không tự ý lấy và sử dụng đồ dùng của người khác

1. Nói việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.



2. Đánh dấu ✓ vào việc em sẽ thực hiện:

Em hỏi ý bạn khi mượn đồ dùng của bạn.	<input type="checkbox"/>
Em giữ gìn cẩn thận khi dùng.	<input type="checkbox"/>
Em làm mất và không trả lại.	<input type="checkbox"/>
Em nói cảm ơn khi trả lại.	<input type="checkbox"/>
Em dùng xong lại cho bạn khác mượn tiếp.	<input type="checkbox"/>

3. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc nên làm; vẽ ☹️ chỉ việc không nên làm:

<input type="radio"/>	Bạn hỏi mượn em viên phấn khi viết bảng con.
<input type="radio"/>	Em hỏi mượn chị con búp bê và cùng chơi.
<input type="radio"/>	Bạn tự mở hộp kẹo trong siêu thị và ăn.
<input type="radio"/>	Em cảm ơn bạn sau khi mượn đồ dùng của bạn.

4. Kể chuyện theo tranh



5. Tô màu



Chân trời sáng tạo

Trả lại của rơi

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ người mà em cần gặp:

Tình huống	Bác bảo vệ	Người quản lí	Thầy, cô giáo	Người lớn đi cùng
1. Em nhặt được chiếc áo mưa ở sân trường khi tan học.				
2. Em nhặt được vé gửi xe trong siêu thị.				
3. Em thấy em bé bỏ quên túi đồ trong khu du lịch.				
4. Em nhặt được chiếc kính tại rạp chiếu phim.				

2. Đánh dấu ✓ vào ô thể hiện điều em mong muốn khi trả lại của rơi cho người đánh mất:

- Để được nhận lời cảm ơn.
- Để mang lại niềm vui cho người đánh mất.
- Để bố mẹ thấy việc làm của em là có ích.
- Để được khen trước toàn trường.
- Để được bạn bè trong lớp quý mến.
- ...

3. Kể chuyện theo tranh



Nếu em là Bình, em sẽ nói gì sau lời cảm ơn?

.....

.....

4. Tô màu



1. Vẽ 😊 vào ô chỉ việc làm giúp em hình thành thói quen nền nếp:

<input type="radio"/>	Giữ trật tự nơi công cộng.
<input type="radio"/>	Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.
<input type="radio"/>	Luôn đi trễ để không phải chờ đợi người khác.
<input type="radio"/>	Đi thưa về trình.
<input type="radio"/>	Ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ mọi lúc mọi nơi.
<input type="radio"/>	Việc dọn dẹp nhà cửa đã có bố mẹ làm, em không cần làm gì cả.

2. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ việc em tán thành:

Em luôn tắm gội sạch sẽ hằng ngày.	<input type="checkbox"/>
Em không thích xếp hàng.	<input type="checkbox"/>
Đọc sách ở thư viện xong, em luôn để lại đúng vị trí ban đầu.	<input type="checkbox"/>
Trước khi ra về, em luôn dọn dẹp chỗ em ngồi học ở lớp cho sạch sẽ.	<input type="checkbox"/>

3. Nối các hình ở cột A với các hình thích hợp ở cột B.

A



B



4. Tô màu



Chân trời sáng tạo

Bài 10

Cùng thực hiện nội quy trường, lớp

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ những điều có trong nội quy trường lớp:

Lễ phép với thầy cô, người lớn	<input type="checkbox"/>
Yêu quý, đoàn kết với bạn bè	<input type="checkbox"/>
Đá bóng trong lớp	<input type="checkbox"/>
Đi học đúng giờ	<input type="checkbox"/>
Chú ý nghe giảng bài	<input type="checkbox"/>
Bỏ rác đúng nơi quy định	<input type="checkbox"/>

2. Nối việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.



3. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc làm đúng, vẽ ☹️ vào ô ○ chỉ việc làm sai.



4. Tô màu

Chân trời sáng tạo



Tự chăm sóc bản thân

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ những việc em đã làm:

- Đánh răng, rửa mặt, chải đầu mỗi buổi sáng.
- Đánh răng vào buổi tối trước khi đi ngủ.
- Rửa tay trước khi ăn.
- Rửa tay sau khi đi vệ sinh.
- Tham gia tập thể dục ở trường.
- Tắm ngay khi đi ngoài trời nắng về.
- Mặc quần áo phong phanh khi trời lạnh.

2. Nối việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.



3. Vẽ 😊 vào ô ○ chỉ việc làm đúng; vẽ ☹️ vào ô ○ chỉ việc làm sai.



4. Tô màu *Chân trời sáng tạo*



Bài 12

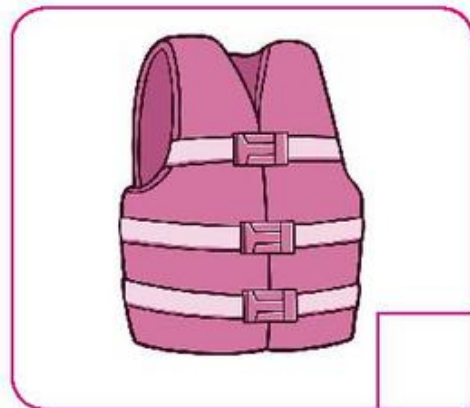
Phòng, tránh đuối nước

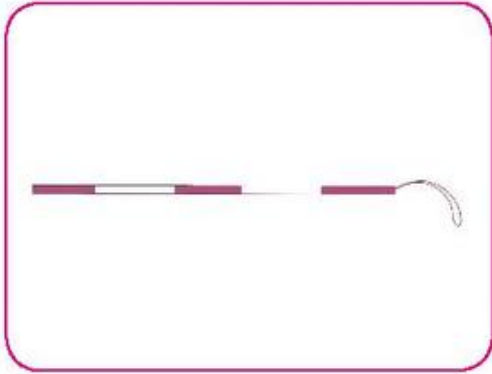
1. Đánh dấu ✓ vào ý đúng:

a. Những nơi dễ dẫn đến tai nạn đuối nước nhất:

Sông, biển	<input type="checkbox"/>
Ao, hồ sâu	<input type="checkbox"/>
Khe, suối	<input type="checkbox"/>
Bể bơi	<input type="checkbox"/>
Hồ nước lớn ở công trường xây dựng	<input type="checkbox"/>

b. Những phương tiện cứu hộ đuối nước.





2. Vẽ 😊 vào ô chỉ việc em đồng tình và 😞 vào ô chỉ việc em không đồng tình.



3. Nối tình huống ở cột A với câu trả lời phù hợp ở cột B:

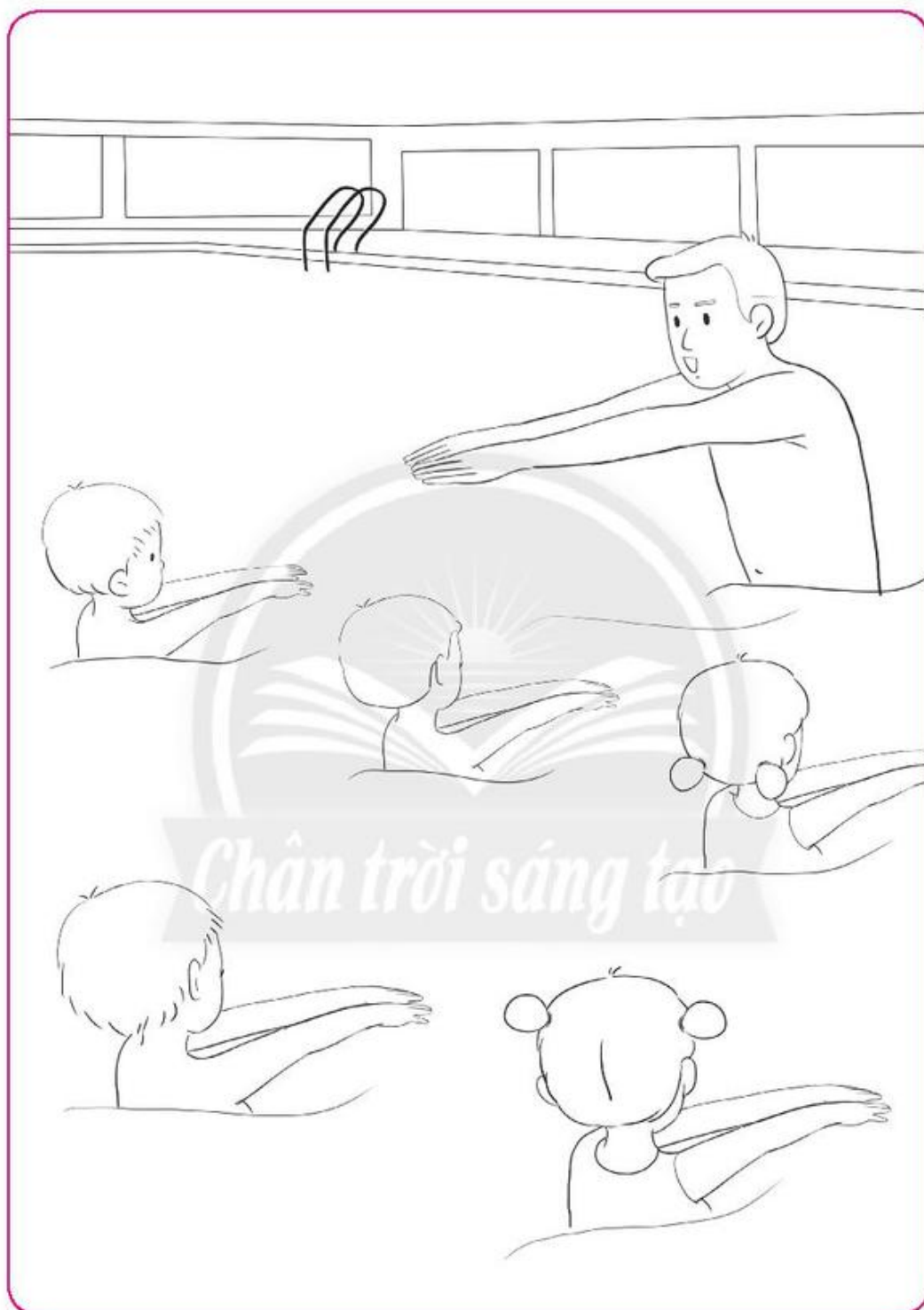
A
Khi đi thuyền trên sông
Khi đi trên các cầu hẹp bắc qua kênh rạch
Khi đi tắm biển
Em được bạn rủ ra sông, suối chơi

B
Không chạy nhảy, trêu đùa
Từ chối và khuyên bạn không nên đi
Mặc áo phao, không đùa nghịch
Tắm gần bố mẹ, người lớn

4. Kể chuyện theo tranh



5. Tô màu



Bài 13

Phòng, tránh tai nạn trong sinh hoạt

1. Đánh dấu ✓ vào ý đúng:

Mẹ vừa dừng xe máy ngoài sân, Thuỷ chạy ào đến ôm mẹ. Việc làm của Thuỷ có thể dẫn đến những tai nạn, thương tích nào?

- a. Mẹ bị ngã
- b. Thuỷ bị bỏng ống xả xe máy
- c. Không dẫn đến tai nạn, thương tích
- d. Hai mẹ con cùng bị ngã

2. Nói việc em đồng tình với 😊, không đồng tình với ☹️.





3. Vẽ 😊 vào ô chỉ việc làm đúng; vẽ ☹️ vào ô chỉ việc làm sai.



4. Kể chuyện theo tranh



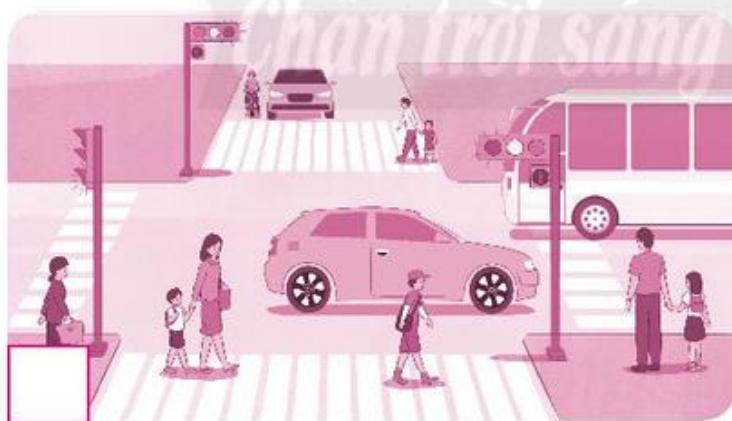
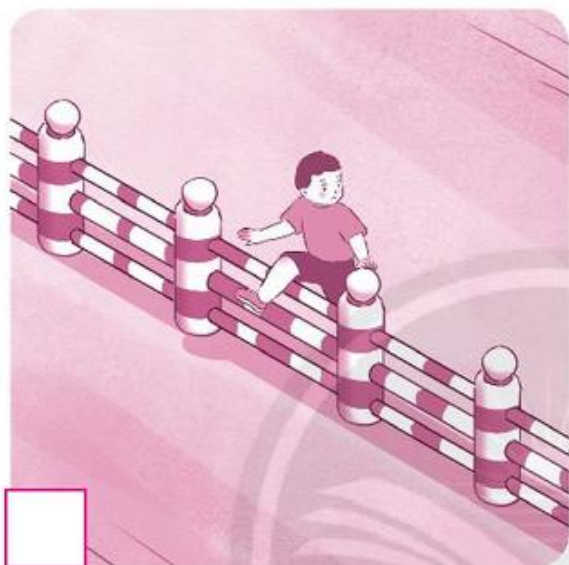
5. Tô màu



Bài 14

Phòng, tránh tai nạn giao thông

1. Đánh dấu ✓ vào ô chỉ những hành động nguy hiểm.

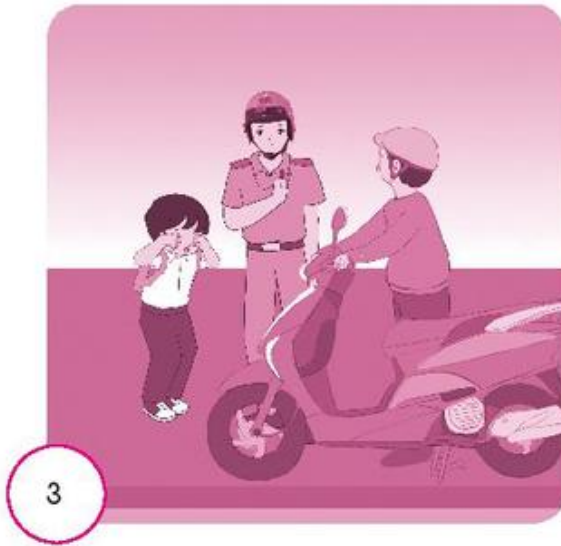


2. Vẽ ☺ vào ô ○ để chọn việc nên làm.



3. Kể chuyện theo tranh





4. Tô màu

